

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Luật Thú y (Veterinary Law)

- Mã số học phần : NN323 .
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Chăn Nuôi và Thú Y.
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp & Sinh học Ứng dụng

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần: Cung cấp cho học viên những kiến thức và hệ thống pháp luật của chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y. Hiểu và vận dụng pháp luật trong công tác chuyên môn của mình, góp phần tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cộng đồng.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Cập nhật những kiến thức và hệ thống pháp luật của chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y: Những nguyên tắc trong việc phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho vật nuôi. Kiểm dịch động vật , sản phẩm động vật; Kiểm soát giết mổ; Kiểm tra vệ sinh thú y. Quản lý thuốc thú y , chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y. Thanh tra giải quyết tranh chấp.
- 4.1.2. Những nguyên tắc trong việc quản lý giống và vật nuôi. Quản lý thức ăn chăn nuôi, quản lý về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm chăn nuôi, thú y.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Hiểu và vận dụng pháp luật trong công tác chuyên môn của mình
- 4.2.2. Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cộng đồng.
- 4.2.3. Thực thi đúng pháp luật

4.3.Thái độ:

- 4.3.1.Sinh viên cần có thái độ nghiêm túc trong học tập.
- 4.3.2.Có ý thức trách nhiệm trong công việc cũng như đạo đức nghề nghiệp.
- 4.3.3.Luôn cố gắng hoàn thiện, cập nhật kiến thức, có khả năng vận dụng kiến thức để xử lý từng tình huống cụ thể.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần do hai bộ môn: Chăn Nuôi và Thú Y phụ trách.

Phần Thú y : Giới thiệu về tổ chức thú y thế giới (OIE), cơ cấu tổ chức ngành thú y từ trung ương tới địa phương. Giới thiệu hệ thống văn bản pháp luật về thú y và một số công ước quốc tế mà Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã tham gia.

Phần Chăn nuôi: Giới thiệu về pháp lệnh quản lý giống vật nuôi và các văn bản có liên quan trong việc quản lý giống vật nuôi. Giới thiệu những nghị định về quản lý thức ăn chăn nuôi, những văn bản về tiêu chuẩn chất lượng ngành chăn nuôi, thú y. Giới thiệu qui trình đăng ký sản xuất, kinh doanh và qui định về nhãn hàng hóa. Giới thiệu những phần có liên quan đến thanh tra chuyên ngành về chăn nuôi thú y trong luật thanh tra

6.Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

A.Nội dung phần Thú Y	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1: Giới thiệu về tổ chức thú y thế giới (OIE), cơ cấu tổ chức ngành thú y từ trung ương tới địa phương.	2	4.1, 4.2 và 4.3
Chương 2: Pháp lệnh thú y	4	4.1, 4.2 và 4.3
Chương 3: Những văn bản, nghị định, văn bản hiện hành	2	4.1, 4.2 và 4.3
Chương 4: Công ước quốc tế CITES. Thực hiện báo cáo các tình huống trong kiểm dịch, quản thuốc thú y và xử phạt cụ thể.	7	4.1, 4.2 và 4.3
B.Nội dung phần Chăn nuôi	Số tiết	Mục tiêu
Chương 5: Giới thiệu hệ thống quản lý nhà nước về giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi	1	
Chương 6: Pháp lệnh quản lý giống vật nuôi	2	4.1, 4.2 và 4.3
Chương 7: Giới thiệu những nghị định về quản lý thức ăn chăn nuôi, những văn bản về tiêu chuẩn chất lượng ngành chăn nuôi, thú y	2	4.1, 4.2 và 4.3
Chương 8: Giới thiệu những văn bản về việc xử phạt hành chính về việc vi phạm trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi	4	
Chương 9: Giới thiệu qui trình đăng ký sản xuất, kinh doanh và qui định về nhãn hàng hóa	2	4.1, 4.2 và 4.3

Chương 10: Thực hiện chuyên đề báo cáo tình huống trong quản lý, kinh doanh, sản xuất chăn nuôi thú y	4	4.1, 4.2 và 4.3
--	----------	-----------------

6.2. Thực hành: (không thực hành ???)

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1. ...		
1.1. ...	3	4.1.2; 4.2.3; 4.3.1
1.2. ...	2	4.1.3; ...
....
Bài 2. ...		
2.1.
2.2.
2.3.
...

7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình vấn đáp, thảo luận, và ôn tập trong giảng dạy lý thuyết.
- Phương pháp trình bày trực quan và quan sát trong thực hành.
- Giới thiệu các tình huống xảy ra trong việc thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực chăn nuôi-thú y để sinh viên tập xử lý

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	10%	4.2.1; 4.2.4; 4.3
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	5%	4.2.2; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.
4	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	10%	4.2.7 đến 4.2.10

5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.15.. phút)	15%	4.1.1 đến 4.1.4; 4.2.1
...
...	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (60. phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.3; ...

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

- [1] Pháp lệnh thú y 2004,
[2] Pháp lệnh về quản lý giống và vật nuôi 2004
[3] Nghị định 08-2010 về quản lý thức ăn chăn nuôi
[2] Các văn bản cập nhật của ngành
[3] Nghị định 119-2012 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi

Số đăng ký cá biệt

- Thư viện Khoa NN&SHƯĐ
Website Cục chăn nuôi
Website Cục Thú Y, chăn nuôi
Website Cục Thú Y, chăn nuôi
Website Cục Thú Y, chăn nuôi

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung (phần thú y)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Mở đầu. 1.1. Tổ chức thú y thế giới. 1.2. Cơ cấu tổ chức thú y ở Việt nam 1.3. Hệ thống văn bản pháp qui.	3	0	-Nghiên cứu trước: Chương 1
2	Chương 2: Pháp lệnh thú y. 2.1. các chương trong pháp lệnh. 2.2. qui định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh thú y	3	5	-Nghiên cứu trước: Pháp lệnh thú y.
3	Chương 3: Những văn bản, nghị định hiện hành. 3.1_Về điều kiện ấp trứng gia cầm và chăn nuôi thủy cầm	4	5	-Nghiên cứu trước: Những văn bản, nghị định -...

	3.2.Hướng dẫn qui định về phòng chống bệnh lở mồm long móng cho gia súc 3.3.Danh mục các bệnh phải công bố dịch 3.4 Danh mục thuốc cấm dùng trong thú y và thủy sản 3.5Nghị định về kiểm soát sát sinh			
4	Chương 4: Công ước quốc tế CITES. Thực hiện báo cáo các tình huống trong kiểm dịch, quản thuốc thú y và xử phạt vi phạm.	2	8	-Nghiên cứu trước: chương 4. - Chuẩn bị bài báo cáo theo chuyên đề được phân công
5	Chương 5: Giới thiệu hệ thống quản lý nhà nước về giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi	2		-Tìm hiểu hệ thống quản lý nông nghiệp hiện nay của VN
6	Chương 6: Pháp lệnh quản lý giống vật nuôi	4		-Tra cứu văn bản pháp lệnh giống vật nuôi. Tóm tắt nội dung
7	Chương 7: Giới thiệu những nghị định về quản lý thức ăn chăn nuôi, những văn bản về tiêu chuẩn chất lượng ngành chăn nuôi, thú y	4		-Tra cứu nghị định 08/2010 về quản lý TĂCN -Tìm hiểu các văn bản về tiêu chuẩn chất lượng giống vật nuôi, TĂCN
8	Chương 8: Giới thiệu những văn bản về việc xử phạt hành chính về việc vi phạm trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi	8		-Tra cứu nghị 119/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực TY-GVN-TĂCN
9	Chương 9: Giới thiệu qui trình đăng ký sản xuất, kinh doanh và qui định về nhãn hàng hóa	4		-Tìm hiểu các qui định về đăng ký SX-KD
10	Chương 10: Thực hiện chuyên đề báo cáo tình huống trong quản lý, kinh doanh, sản xuất chăn nuôi thú y		8	-Xử lý tình huống trong lĩnh vực giống vật nuôi và thức ăn chăn nuôi

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN

Ghi chú:

- Đề cương chi tiết học phần phải được biên soạn đúng theo định dạng (format) của e-file Mẫu Đề cương chi tiết học phần. Chú ý xóa các nội dung hướng dẫn có trong Mẫu Đề cương chi tiết học phần ở văn bản và e-file được phê duyệt.
- Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần được gửi cho Phòng Đào tạo (bằng văn bản và e-file) và được đơn vị phụ trách giảng dạy học phần cập nhật vào website của Trường.
- Tên e-file của Đề cương chi tiết học phần là mã số học phần.
Ví dụ: Đề cương chi tiết học phần Pháp luật đại cương có mã học phần là KL001 đặt tên e-file là: KL001.doc
- Ngoài các đợt điều chỉnh đề cương chi tiết học phần do Trường tổ chức, đơn vị quản lý học phần có thể chủ động tổ chức rà soát điều chỉnh cập nhật của đề cương chi tiết học phần. Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần cũng được gửi cho Phòng Đào tạo và cập nhật vào website của Trường như hướng dẫn trên.